

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Kỹ thuật, Công nghệ tài nguyên và môi trường
trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Kỹ thuật, Công nghệ tài nguyên và môi trường (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng thực hiện các nghiệp vụ kỹ thuật, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và các dịch vụ kỹ thuật, công nghệ trên lĩnh vực: điều tra, khảo sát tài nguyên đất, tài nguyên nước và điều tra, khảo sát, khoanh định tài nguyên khoáng sản; thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tại địa phương; cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, tư vấn về công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở: Đặt tại Tòa nhà 7 tầng, đường Quang Trung, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Khảo sát, điều tra, lập thiết kế và thực hiện các phương án dự toán kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành.

2. Thực hiện hoặc tư vấn nhiệm vụ xây dựng mạng lưới tọa độ, độ cao chuyên ngành; Đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính; Xây dựng bản đồ địa hình, bản đồ địa giới hành chính; Xây dựng các loại bản đồ chuyên đề; Thành lập bản đồ hành chính cấp tỉnh, huyện; Kiểm tra nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ địa chính.

3 Xây dựng các dự án và thực hiện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Điều chỉnh quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, huyện; Quy hoạch lĩnh vực, vùng và chuyên ngành; Quy hoạch chi tiết phục vụ công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất. Thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai.

4. Xây dựng và thực hiện các phương án về điều tra, khảo sát, đo đạc và đánh giá tài nguyên đất; tài nguyên nước và nước thải; Điều tra khảo sát, đo đạc và khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản.

5. Tham gia thực hiện các đề tài, chương trình khoa học, kế hoạch, dự án của ngành. Tổ chức các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh; phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường; hướng dẫn, giám sát, quản lý các hệ thống thông tin và các phần mềm chuyên ngành.

6. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường; kế hoạch thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

7. Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường và vận hành, quản trị hệ thống mạng. Cung cấp dữ liệu về tài nguyên và môi trường cho các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

8. Quản trị vận hành hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, duy trì hoạt động trang thông tin điện tử, thư viện điện tử, bảo đảm việc cung cấp các dịch vụ hành chính công thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường. Phối hợp với các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức có liên quan thực hiện công tác đảm bảo an toàn và bảo mật hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu điện tử về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

9. Tham gia Hội đồng thẩm định các dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý chuyên ngành và cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức và chuyển giao các ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm chuyên ngành cho các đơn vị thuộc Sở và phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các đối tượng sử dụng theo kế hoạch, chương trình được duyệt.

10. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành và tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo

- a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.
- b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.
- c) Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.
- d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, cách chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Kỹ thuật - Công nghệ.

3. Biên chế, số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng biên chế, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo kế hoạch, chỉ tiêu biên chế hàng năm.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định số 418/QĐ-TNMT ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Kỹ thuật, Công nghệ tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào các quy định hiện hành, quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm Kỹ thuật, Công nghệ tài nguyên và môi trường.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật, Công nghệ tài nguyên và môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang